

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 150/2020/HS-ST

Ngày: 26/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Tiến Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Mạnh T2; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989; Tại: Tỉnh Cần Thơ; Hộ khẩu thường trú: quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Trung T và bà: Nguyễn Trường Ph; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giam ngày: 04/02/2020

Bị cáo Trần Mạnh T2 có mặt tại phiên tòa

Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1993 – Nghề nghiệp: Kinh doanh

Thường trú: huyện Thanh Bình, Tỉnh Đồng Tháp.

Trú tại: huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Huỳnh Minh Nh, sinh năm 1985

Địa chỉ: huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Mạnh T2 là nhân viên của Công ty Trách nhiệm hữu hạn M, địa chỉ: Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh do chị Nguyễn Thị Ánh T làm giám đốc. Đầu tháng 11/2019, Công ty ngưng hoạt động chị T thuê anh Mai Văn Dũng và anh Hà Công Minh vận chuyển một số tài sản gồm: 18 máy điều hòa không khí hiệu LG 1.5 V13ENSN, 08 máy nước nóng trực tiếp hiệu Panasonic cùng nhiều vật dụng khác về kho hàng của công ty tại địa chỉ: quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh rồi giao T2 ở lại đây quản lý trông coi tài sản. Đến cuối tháng 12/2019, do không có tiền tiêu xài nên T2 nảy sinh ý định tìm người mua đồ thanh lý để bán tài sản trong kho. Qua tìm kiếm, T2 thấy anh Huỳnh Minh Nh sử dụng số điện thoại 0982970007 có nhu cầu mua đồ thanh lý nên dùng số điện thoại 0907754375 của T2 để liên lạc với anh Nh, T2 nói với anh Nh đang có đồ cũ thanh lý muốn bán cho anh Nh, anh Nh đồng ý mua. Từ khoảng cuối tháng 12/2019 đến ngày 15/01/2020, T2 đã bán cho anh Nh 17 máy điều hòa không khí hiệu LG màu trắng 1.5 V13ENSN với giá 3.500.000 đồng/bộ, 08 máy nước nóng trực tiếp hiệu Panasonic với giá 500.000 đồng/cái cho anh Nh. Số tiền bán được 63.500.000 đồng T2 trả chị T 20.000.000 đồng (trong đó 10.000.000 đồng trả tiền T2 nợ chị T trước đó, 10.000.000 đồng tiền bán tài sản có được) còn lại 43.500.000 đồng T2 tiêu xài cá nhân hết. Ngày 18/01/2020, chị T đến kiểm tra tài sản phát hiện tài sản bị mất gồm: 17 máy điều hòa không khí hiệu LG màu trắng 1.5 V13ENSN, 08 máy nước nóng trực tiếp hiệu Panasonic, đến ngày 03/02/2020 chị T đến Công an phường Linh Tây, quận Thủ Đức trình báo sự việc và Công an phường Linh Tây mời T2 về làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Trần Mạnh T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu Iphone có sim số 0907754735 thu của Trần Mạnh T2.

- 17 máy điều hòa không khí hiệu LG màu trắng, model V13ENSN và 08 máy nước nóng trực tiếp hiệu Panasonic, model DH-4NP1VW (không thu hồi được).

Tại bản Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Trần Mạnh T2 về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Mạnh T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Mạnh T2 về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị xử phạt: Trần Mạnh T2 tù: 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù giam.

Người bị hại chị Nguyễn Thị Ánh T xác định tài sản do bị cáo Trần Mạnh T2 chiếm đoạt của chị đúng như nội dung cáo trạng và Kết luận định giá đã nêu, bị cáo Trần Mạnh T2 đã bồi thường cho chị 10.000.000 đồng, chị yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại theo Kết luận định giá là 108.000.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì, lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Trong thời gian từ cuối tháng 12/2019 đến ngày 15/01/2020, lợi dụng sự tin T2 của chị Nguyễn Thị Ánh T giao cho quản lý một số tài sản tại địa chỉ: số 23, đường số 18, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Mạnh T2 đã nhiều lần chiếm đoạt tổng cộng 17 máy điều hòa không khí hiệu LG màu trắng 1.5 V13ENSN, 08 máy nước nóng trực tiếp hiệu Panasonic của chị Nguyễn Thị Ánh T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 202/CV-HĐĐGTSTTHS ngày 10/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận: 17 máy điều hòa không khí hiệu LG màu trắng, model V13ENSN đã qua sử dụng và 08 máy nước nóng trực tiếp hiệu Panasonic, model DH-4NP1VW đã qua sử dụng có tổng trị giá 118.000.000 đồng.

Với hành vi đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Mạnh T2 đã phạm vào tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đồng thời bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt nhiều lần, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên còn thuộc trường hợp tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên”. Tội phạm hình phạt được quy định tại điểm c

khoản 2 Điều 175, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Huỳnh Minh Nh là người mua tài sản của bị cáo Trần Mạnh T2 nhưng không biết tài sản do T2 phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xử lý hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường một phần nhỏ tài sản chiếm đoạt, gia đình bị cáo có công với cách mạng; có ông bà nội tham gia cách mạng được tặng thưởng Huân chương, bản thân bị cáo có quá trình tham gia nghĩa vụ quân sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại chị Nguyễn Thị Ánh T yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại theo Kết luận định giá là 108.000.000 đồng; bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận nên ghi nhận.

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu Iphone có sim số 0907754735 bị cáo Trần Mạnh T2 dùng để liên lạc khi phạm tội, do đó cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T2 phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T2: 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2020.

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Iphone có sim số 0907754735.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2020/118 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

4- Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357; Điều 468; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Trần Mạnh T2 phải bồi thường tiếp cho chị Nguyễn Thị Ánh T số tiền 108.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án, còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

5- Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Mạnh T2 chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thanh Lâm